

Bản án số: 100 /2024/HS-ST
Ngày: 30/10/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T O, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Ngọc Mai**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Nguyệt và ông Lưu Bá Ngọc

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện T O

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T O tham gia phiên tòa: Ông Mai Lương Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2024, tại điểm cầu trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội và điểm cầu Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội; Tòa án nhân dân huyện T O, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm, trực tuyến, công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 94/2024/TLST-HS ngày 11/10/2024; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 94/2024/QĐXXST-HS ngày 17/10/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn H**, Tên gọi khác: Không, Giới tính: Nam; Sinh ngày 01 tháng 01 năm 1989 tại: Sơn D, Tuyên Q; Nơi thường trú: thôn YP, xã ĐP, Sơn D, Tuyên Q; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Cao Lan; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Họ tên bố: Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1958; Họ tên mẹ: Sầm Thị H, sinh năm 1954; Anh, chị em ruột: có 04 người, bị cáo là thứ 4; Tiền sự: Không. Danh chỉ bản số 296 do Công an huyện T O lập ngày 03/7/2024.

Tiền án: Ngày 26/10/2022, bị TAND huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội xử phạt 13 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 01/8/2023 chấp hành xong hình phạt tù. Chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/6/2024 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội.

* Người bào chữa trợ giúp cho bị cáo: Ông Nguyễn Quang Phong – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Hà Nội. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy, khoảng 11 giờ ngày 27/6/2024, Nguyễn Văn H sinh năm 1989, HKTT: thôn YP, xã ĐP, huyện Sơn D, tỉnh Tuyên Q (hiện đang ở trọ tại khu lán trại công nhân xây dựng tại khu B1.2 thuộc khu đô thị Thanh H, xã Cự K, huyện T O, thành phố Hà Nội) đi bộ quanh khu B1.2, khu đô thị Thanh H với mục đích mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Khi đi đến gần văn phòng bắt động sản Địa Chủ thuộc khu B1.2, H gặp một người đàn ông không quen biết và hỏi mua ma túy thì người này đồng ý. H đưa cho người này số tiền 200.000 đồng, được người này bán cho 01 gói giấy, bên trong chứa chất bột màu trắng. Sau khi mua được gói ma túy, H cất gói ma túy vào túi quần bên trái rồi đi bộ tìm nơi sử dụng. Khi H đi đến gần nhà Ban quản lý dự án thuộc khu B1.2 thì bị lực lượng Công an xã Cự K, huyện T O bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ: 01 gói giấy màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng (H khai là ma túy loại Heroine mua về để sử dụng).

Tại Kết luận giám định số 4939/KL-KTHS ngày 06/7/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội, kết luận: *“Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,232 gam”*.

Tại Cáo trạng số 95/CT-VKS ngày 07.10.2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện T O, thành phố Hà Nội đã truy tố Nguyễn Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt vì bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt mức hình phạt nhẹ nhất cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và quyết định mức hình phạt nhẹ nhất theo đề xuất của đại diện Viện kiểm sát vì bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo là người dân tộc thiểu số, hiểu biết hạn chế.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Đề nghị Xử phạt: Nguyễn Văn H từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung; Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, tiêu hủy số ma túy đã thu giữ; Miễn án phí cho bị cáo theo quy định tại điều 12 Nghị quyết 326.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai nhận tội của các bị cáo và các tài liệu chứng cứ khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Phân tích tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án hoàn toàn đúng với các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Ngày 27/6/2024, tại khu B1.2 khu đô thị Thanh H, xã Cự K, huyện T O, Nguyễn Văn H đã có hành vi tàng trữ 01 gói ma túy loại Heroine, khối lượng 0,232 gam để sử dụng cho bản thân. Sau khi mua được ma túy, H cất gói ma túy vào túi quần bên trái rồi đi bộ tìm nơi sử dụng thì bị lực lượng Công an xã Cự K, huyện T O bắt quả tang, thu giữ cùng toàn bộ vật chứng.

[3]. Hành vi của Nguyễn Văn H đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T O, Hà Nội truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4]. Hành vi của bị cáo là trái phép, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an an toàn xã hội; bị cáo có 01 tiền án, chưa được xóa án tích, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự nên cần phải có mức hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số hiểu biết còn hạn chế; HĐXX áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập và công việc ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng: 01 phong bì niêm phong hoàn lại sau giám định trong có chứa ma túy cần tịch thu tiêu hủy.

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ, Nguyễn Văn H khai mua của một người đàn ông không quen biết tại khu B1.2, khu đô thị Thanh H, xã Cự K, huyện T O. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch của người đã bán ma túy cho Cáo nên cơ quan điều tra không đề cập xem xét xử lý là có căn cứ.

[6]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[7]. Về án phí: Bị cáo được miễn án phí theo quy định tại điểm đ Điều 12 Nghị quyết 326.

Đề xuất của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T O và người bào chữa cho bị cáo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Về tội danh:* Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. *Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;*

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 27/6/2024.

3. *Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:*

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì hoàn lại sau giám định của PC09 - Công an thành phố Hà Nội bên trong có mẫu vật hoàn lại, tại các mép dán có chữ ký của Nguyễn Văn H, đồng chí Đinh Trung Hiếu và giám định viên tại các mép dán.

(Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/10/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện T O và Chi cục thi hành án dân sự huyện T O, Hà Nội).

4. *Về án phí:* Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Văn H.

5. *Về quyền kháng cáo:* Căn cứ các Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện T O;
- Công an huyện T O;
- Cơ quan THADS huyện T O;
- UBND các xã, phường nơi bị cáo cư trú
(thay cho Thông báo kết quả xét xử)
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Ngọc Mai

